

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐH  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
Bản án số: 83/DS-ST  
Ngày 22/9/2021  
Về việc tranh chấp hội

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Liệt*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và ông Nguyễn Văn Tâm*

*- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*

*Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.*

Ngày 22 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 144/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2021 về “Tranh chấp hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXX-ST ngày 30 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Hồng T, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: Ấp KT “A”, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thùy Tr, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp TT “A”, xã AT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Quốc C, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp TT “A”, xã AT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Chị Huỳnh Hồng T trình bày:* Vào ngày 29/5/2018 (âm lịch) chị làm đầu thảo của dây hội 5.000.000 đồng, gồm 30 chung, chị Nguyễn Thùy Tr là hội viên có tham gia 3 chung, chị Tr đã hót hết 3 chung, số tiền hội chết chị Tr chưa đóng là 255.000.000 đồng.

Vào ngày 10/4/2019 (âm lịch) chị làm đầu thảo của dây hụi 5.000.000 đồng, gồm 27 chung, chị Nguyễn Thùy Tr là hụi viên có tham gia 1 chung, chị Tr đã hót đầu, số tiền hụi chết chị Tr chưa đóng là 155.000.000 đồng.

Tổng cộng tiền hụi của hai dây chị Tr phải đóng lại 380.000.000 đồng, trước đây chị đã khởi kiện và được Tòa án nhân dân huyện ĐH giải quyết buộc chị Tr hoàn trả 80.000.000 đồng, còn lại 300.000.000 đồng do hụi chưa mãn nên chị chưa yêu cầu, nay các dây hụi đã mãn nên chị khởi kiện tiếp yêu cầu vợ chồng chị Tr và anh C hoàn trả 300.000.000 đồng còn lại.

*Chị Nguyễn Thùy Tr trình bày trong hồ sơ vụ án do Tòa án thu thập:* Chị xác định có tham gia 02 dây hụi do chị Huỳnh Hồng T làm đầu thảo, chị đã hót hết 02 dây, số tiền hụi chị phải đóng cho chị T là 380.000.000 đồng, chị đồng ý hoàn trả lại cho chị T.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đề nghị:* Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí; Nghị định 144/2006/NĐ-CP và Nghị định 19/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về họ, hụi, biểu phùng.

Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Hồng T, buộc vợ chồng chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lý Quốc C trả cho chị Huỳnh Hồng T số tiền hụi 300.000.000 đồng, Chị Tr và anh C chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải. Chị Huỳnh Hồng T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lý Quốc C đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, chị Tr thừa nhận còn nợ chị T số tiền 380.000.000 đồng, tại biên bản lấy lời khai ngày 06/9/2019 và theo bản án sơ thẩm số 80/2019/DS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐH đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 BLTTDS đây là những tình tiết sự kiện không phải chứng minh, Hội đồng xét xử công nhận đây là sự thật.

Theo quy định của Nghị định 144 và Nghị định 19 của Chính phủ quy định về họ, húy, biểu, phùng: “Trong trường hợp thành viên không góp phần họ, chủ họ đã góp các phần họ thay cho thành viên đó thì thành viên phải trả cho chủ họ các phần họ chậm trả và khoản lãi đối với các phần họ chậm trả”. Do chị Tr không trả phần húy cho các thành viên khác nên chị T đã trả thay cho chị Tr, do đó chị Tr phải hoàn lại cho chị T số tiền đã trả thay.

Đối với anh Lý Quốc C là chồng của chị Tr, căn cứ vào Điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình thì anh C cũng có nghĩa vụ trong việc trả nợ cho chị T là phù hợp.

Như vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Hồng T, buộc vợ chồng chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lý Quốc C có nghĩa vụ trả cho chị Huỳnh Hồng T số tiền 300.000.000 đồng là có căn cứ.

[3] Về lãi suất: Chị Huỳnh Hồng T không yêu cầu tính lãi nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH chị Tr và anh C phải chịu.

[5] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: Điều 471 Bộ luật dân sự 2015; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí; Nghị định 144/2006/NĐ-CP và Nghị định 19/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về họ, họ, hiệu, họ, họ.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Hồng T.

[2] Buộc chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lý Quốc C có nghĩa vụ trả cho chị Huỳnh Hồng T số tiền hụi 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lý Quốc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 15.000.000 đồng, chị Huỳnh Hồng T đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 7.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001608 ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH được hoàn lại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tất Liệt**



